TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2021/HS-ST
Ngày: 17-11-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Châu Văn Bình;

2/ Bà Lê Thị Ngọc Ánh;

- ***T ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Dương Kim Cương - T ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Phương Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Triệu Quốc Đ, (Không có tên gọi khác), sinh ngày 22/11/1996; tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; CMND: 312299404; Hộ khẩu Tờng trú: ấp TB 1, xã TTB, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Nơi tạm trú: ấp TT, xã XĐ, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Cha: Triệu Văn D, sinh năm 1974 và mẹ: Nguyễn Trần Ái D, sinh năm 1973; Em ruột: Triệu Minh Đ, sinh năm 2001; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 18/6/2021, bị Công an xã Hòa Định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quyết định số 132/QĐ-XPHC, đóng phạt ngày 12/7/2021.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2021, tạm giam từ ngày 13/7/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Anh T – sinh năm 1990;

Cư ngụ: Số 1902/27, ấp 4, xã NĐ, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 10/7/2021 tại ấp LH, xã HĐ, huyện CG, tỉnh Tiền Giang, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy - Công an huyện Chợ Gạo kết hợp công an xã HĐ tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo Triệu Quốc Đ, đang cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy.

Theo bản kết luận giám định số 142/KLGĐ-PC09 ngày 12/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói giấy màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Triệu Quốc Đ, Nguyễn Văn Q và Võ Tuấn K gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,1725 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Đ khai nhận: Vào ngày 10/7/2021, bị cáo Đ đến nhà Lê Thanh S, sinh năm 2001, địa chỉ: ấp LH, xã HĐ, huyện CG, tỉnh Tiền Gang để lấy tiền do S thiếu nợ Đ. Sau đó cả hai thống nhất mỗi người hùn 100.000 đồng để đi mua ma túy sử dụng chung. Sau khi hùn tiền xong thì S chở Đ bằng xe mô tô của S đến địa bàn thành phố MT mua bịch ma túy giá 200.000 đồng và 2 ống thủy tinh về sử dụng, trên đường đi Đ ngồi sau cầm ma túy trên tay. Khi về đến nhà S thì Đ cất giấu bỏ bịch ma túy vào trong túi quần trước bên phải đang mặc trên người nằm võng thì bị bắt quả tang. Mục đích Đ cất giữ ma túy là để sử dụng.

*** Vật chứng trong vụ án**:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo đã thu giữ:

+ 01 (một) gói niêm phong vụ số 142 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 142/KLGĐ-PC09 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký in họ tên của Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc Ph (Trợ lý giám định) và chữ ký ghi họ tên Võ Tuấn K (bên nhận);

+ 04 (bốn) đoạn ống thủy tinh;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO-A59S. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A59S là của chị Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1990, địa chỉ: 1902/27, ấp 4, xã NĐ, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh (là chị bà con bạn dì ruột của Đ) cho Đ mượn để sử dụng. Đ không có sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy, chị Nguyễn Thị Anh T có yêu cầu xin nhận lại tài sản do đó Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng là trả lại chiếc điện thoại cho chị T.

Theo lời trình bày của bị cáo Đ thì số ma túy thu giữ trên người Đ là của Đ và Lê Thanh S hùn tiền mua, mục đích là để sử dụng chung. Tuy nhiên hiện tại

Lê Thanh S đã bỏ trốn khỏi địa phương (có biên bản xác minh). Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đ do Đ không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Do đó, khi nào làm việc được S và đối tượng bán ma túy cho Đ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Theo cáo trạng số 62/CT-VKSCG ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Triệu Quốc Đ tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* **Tại phiên tòa:** Bị cáo Đ khai nhận, vào khoảng 08 giờ ngày 10/7/2021, bị cáo đi bộ đến nhà của S để đòi tiền, nhưng S không có tiền trả cho bị cáo, sau đó bị cáo ngồi chơi và đã bàn với S mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, S đã sử dụng xe của S để chở bị cáo đi Mỹ Tho mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng ma túy và ống thủy tinh để về sử dụng. Việc bàn bạc và mua ma túy về sử dụng chỉ có bị cáo và S biết. Sau khi mua ma túy thì S chở bị cáo về nhà S, khoảng 05 phút sau thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và bắt bị cáo, khi bị cáo bị bắt thì gói ma túy và ống thủy tinh bị cáo giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người, lúc bị cáo bị bắt thì S còn ở nhà, nhưng sau khi bị cáo được đưa về trụ sở công an thì S đã lấy xe bỏ đi. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo. Đối với điện thoại di động Oppo mà Công an thu giữ thì điện thoại nêu trên là của chị T (chị họ của bị cáo), do bị cáo đi làm trên thành phố Hồ Chí Minh không có điện thoại sử dụng nên chị T cho bị cáo mượn để sử dụng, bị cáo không sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định và 04 đoạn ống thủy tinh.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 10/7/2021 tại ấp LH, xã HĐ, huyện CG, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Đ có hành vi cất giấu 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1725 gam nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ chất ma túy nêu trên của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất mua túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép chất mua túy mà bị cáo Đ đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng, làm suy thoái phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng gồm: khối lượng ma túy còn lại được niêm phong vụ số 142 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 142/KLGĐ-PC09 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký in họ tên của Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định) và chữ ký ghi họ tên Võ Tuấn K (bên nhận); 04 (bốn) đoạn ống thủy tinh.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO-A59S. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động nêu trên là của chị Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1990, địa chỉ: 1902/27, ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (là chị bà con bạn dì ruột của Đ) cho bị cáo Đ mượn để sử dụng. Bị cáo Đ không có sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy, chị Nguyễn Thị Anh T có yêu cầu xin nhận lại tài sản do đó Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng là trả lại chiếc điện thoại cho chị T là đúng quy định pháp luật.

[6] Đối với Lê Thanh S là người hùn tiền với bị cáo và cùng bị cáo đi mua ma túy nhằm mục đích là để sử dụng chung. Tuy nhiên, hiện tại Lê Thanh S đã bỏ trốn khỏi địa phương (có biên bản xác minh). Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đ do Đ không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Do đó khi nào làm việc được S và đối tượng bán ma túy cho Đ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Đ là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Triệu Quốc Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt: Bị cáo Triệu Quốc Đ **18 (mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 10/7/2021.

2/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại được niêm phong vụ số 142 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 142/KLGĐ-PC09 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký in họ tên của Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định) và chữ ký ghi họ tên Võ Tuấn K (bên nhận); 04 (bốn) đoạn ống thủy tinh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2021)

3/ Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống Đ hợp lệ bản án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Đào Oanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CA huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu HS, án văn.